

Thực tập tốt nghiệp của sinh viên ngôn ngữ Anh – Thực trạng và giải pháp

Trương Thị Thanh Nga*

*GV Khoa Ngoại ngữ, ĐH An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Received: 15/01/2024; Accepted: 22/01/2024; Published: 29/01/2024

Abstract: Students' final year internship in general, and for students of each faculty, industry or branch such as students in education or others, especially the English language students in reality, are mostly arranged when they are seniors in year four, semester eight. As usual, there are regulations popularized to students to self find or contact enterprises, companies and public government organizations for an internship position there, or the department on behalf of the faculty or the university to contact to the well-related units for students do their internship. Because of the well-established relationship, the university and these units are considered having close-knit rapport. However, both counterparts have the student interns as customers, so to keep long lasting network, win-win collaboration is the most significant prerequisite.

Keywords: Internship, intern, win-win, prerequisite.

1. Đặt vấn đề

Để giữ mối quan hệ bền chặt đôi bên đều hài lòng trong việc gửi và tiếp nhận sinh viên (SV) thực tập giữa trường đại học và cơ sở thực tập là các doanh nghiệp, công ty, tổ chức và các cơ quan nhà nước cần có sự hợp tác, nhượng bộ lẫn nhau giữa hai bên đối tác khi phải đối mặt với những vấn đề phát sinh. Ngay cả SV là chất xúc tác ở giữa, nhưng họ cũng chính là khách hàng chính thức, là đầu mối quan trọng cho cả hai bên đối tác nên họ cũng là một trong các chủ thể có ý nghĩa cần phải được quan tâm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

Nhìn từ góc độ người quản lý cơ sở nhận thực tập thì thời gian thực tập của SV dù dài nhất là một năm hay ngắn nhất là một tháng rưỡi hay hai tháng thì cơ sở cũng trải qua một thời kỳ khó khăn vì phải tiếp nhận người mới, không có kinh nghiệm làm việc mà cũng không chắc là người học việc để làm việc sau này [3]. Tuy nhiên bù lại, họ cũng có người lấp vào những khoảng trống mà có thể nhân viên biên chế họ không sẵn sàng hoặc không thể làm trong khi họ quá tải, và điều quan trọng hơn là có thể trong SV thực tập sẽ có những ứng viên sáng giá trở về làm việc như nhân viên chính thức sau khi họ tốt nghiệp và có bằng cấp chính thức. Cuối cùng, họ cũng đồng ý là điều hành chương trình thực tập là một quá trình khó khăn, nhưng đó cũng là một đầu tư về tương lai lâu dài.

Về phần SV thực tập, họ cũng nhận thấy rõ sau khoảng thời gian thực tập dù ban đầu có bị sốc, chán

và thậm chí muốn từ bỏ, thì hầu hết họ đều xác nhận đó là thời kỳ quan trọng nhất, đáng nhớ nhất và có ý nghĩa nhất trong cuộc đời SV của họ. Họ trải nghiệm văn hóa thực sự ở một tổ chức, họ học được rất nhiều từ thực tế môi trường làm việc, chứ không phải lý thuyết suông như trên giảng đường, và họ thấy rõ dù nói thực tập là áp dụng lý thuyết được học từ nhà trường vào cuộc sống thực tế nhưng những gian nan, vất vả khác xa với mong đợi của họ thực sự cho họ có cơ hội cọ sát toàn thời gian với nơi nhận họ thực tập. Hơn nữa, nếu SV thực tập nhiệt tình, có động lực và thiện chí sẽ là món quà hơn cả mong đợi đối với cơ sở thực tập; họ có thái độ của người lao động tự do, nhưng chính họ sẽ là nguồn lực lao động, thậm chí là lực lượng lãnh đạo hoặc những người chủ trong lớp kế thừa nếu họ được truyền đạt và tiếp thu những kỹ năng, kinh nghiệm ở nơi thực tập với tinh thần cầu thị và có sự trân trọng và tôn trọng lẫn nhau giữa bên hướng dẫn hỗ trợ và đào tạo cũng như bên tiếp nhận [2].

Về trường đại học hay các cơ sở giáo dục thì việc tìm chỗ thực tập cho SV kể từ năm thiết lập đến nay thì mỗi cơ sở mỗi khác, mỗi khoa của trường đại học cũng có thể theo định hướng khác nhau nhưng có điểm chung là khuyến khích SV tự chủ động tìm chỗ thực tập phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp tương lai, hoặc giảng viên đang tham gia giảng dạy hay lãnh đạo các bộ môn do đã từng liên hệ làm việc tìm chỗ cho SV thực tập từ sơ khai mà có mối quan hệ lâu dài với các tổ chức, công ty, hay doanh nghiệp, nói chung là cơ sở tiếp nhận

SV thực tập. Tuy nhiên, tốt hơn hết là theo báo Giáo dục (2019), các trường đại học nên học tập theo cách Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội tìm chỗ cho 10.000 SV thực tập mỗi năm và để cho SV có cơ hội thực tập thật họ có mối quan hệ hợp tác với 2.000 doanh nghiệp. Các trường đại học cũng nên thành lập một trung tâm hợp tác doanh nghiệp làm đầu mối liên hệ việc thực tập, và trường chính thức ký kết các thỏa thuận hợp tác để bảo đảm quyền lợi của các bên, nhất là SV. SV phải được biết công việc thực tập là gì để tránh phải đi thực tập mà không làm gì, hoặc phải làm quá nhiều việc không liên quan chỉ vì thực tập có lương; hay tránh việc cơ sở thực tập tuyển gặp phải SV thực tập không đúng theo tiêu chí của họ.

2.2. Thực trạng thực tập tốt nghiệp sinh viên ngôn ngữ Anh

Có một số ngành ở trường đại học có chương trình được thiết lập cho SV đi kiến tập trước thực tập từ một đến hai lần, từ năm thứ hai đến năm thứ ba, hoặc học kỳ một và học kỳ hai của năm ba, để năm cuối SV đi thực tập thì đã có trang bị được một số kinh nghiệm, và đó là một số ngành Sư phạm hay kỹ thuật, tuy nhiên đối với SV ngôn ngữ Anh dù khi lấy ý kiến cụ thể SV trong các buổi học tập hay hội nghị rút kinh nghiệm sau khi thực tập đều có yêu cầu được đi kiến tập, làm quen với doanh nghiệp, công ty, nhưng chương trình giảng dạy đã xây dựng thì đâu phải nói thay đổi là có thể lập tức thực hành liền được mà ít nhất phải đợi đến thời điểm điều chỉnh mới có thể thay đổi.

Chẳng hạn, với Trường Đại học Tài chính-Marketing, Trường Đại học Gia Định, Trường Cao đẳng Quốc tế TP Hồ Chí Minh [1], việc quan tâm ký kết hợp tác, tạo kết nối với doanh nghiệp, mời giảng viên thỉnh giảng là doanh nhân, và có thể là cựu SV doanh nhân của trường trực tiếp tham gia giảng dạy và hướng dẫn SV thực tập với thời lượng cụ thể cho phép đã tạo nên nét mới cho chương trình học và thúc đẩy đến 70% thời lượng thực hành trong khung chương trình thì rất tốt, nhưng không phải đại học nào cũng có thể theo được vì như vậy thì lượng kiến thức hàn lâm cung cấp cho SV còn 30%. Tuy nhiên bù lại, họ có thể nâng cao tỷ lệ việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp ra trường từ 94% - 100%, với 70% SV vừa ra trường có việc làm ngay [1]. Hơn nữa, đa số các trường đại học cao đẳng trên đều có cơ sở tại các thành phố lớn nên việc liên kết với các doanh nghiệp thuận lợi nhiều, ngay cả với các đối tác tiếp nhận thực tập nước ngoài như ở các nước Úc, Nhật bản và Hàn Quốc. Đặc biệt là có sự khác

biệt giữa các trường đại học ở các thành phố lớn và các trường đại học địa phương, nhất là trong mảng thực tập quốc tế có vẻ quen thuộc với SV các thành phố lớn thì lại xa lạ với SV các trường đại học vùng. Đa số SV các trường đại học địa phương phụ thuộc vào chỗ thực tập do người thân trong gia đình hoặc giảng viên, lãnh đạo bộ môn tìm, liên hệ, nên thường không được hướng dẫn công việc, nhiều SV đi thực tập chỉ pha trà, lướt web hoặc được phép không phải đến công ty. Hơn nữa, thực tập quốc tế được xem như xa xỉ với SV đại học vùng, chẳng hạn với SV Ngôn ngữ Anh có thể đi thực tập trong một tuần chủ yếu về mảng du lịch ở những nước Đông Nam Á lân cận như Thái Lan, Indonesia, Campuchia hay một số nước khác với kinh phí từ nguồn xã hội hóa giữa nhà trường với gia đình cùng sự hỗ trợ một phần ở cơ sở tiếp nhận thực tập của trường đối tác về nơi ở về địa điểm cũng như nội dung thực tập và thời gian còn lại SV tiếp tục thực tập trong nước, ở khoa hay ở trường.

Theo đại diện doanh nghiệp Gatelink với Khoa Quản trị kinh doanh - Học viện Ngân hàng [5], ngoài việc SV thực tập tại doanh nghiệp mang lại nhiều lợi ích lẫn nhau cho cả phía doanh nghiệp và phía SV, có những yếu tố bất cập không thể tránh khỏi như thời gian thực tập theo lịch phân bố ở trường đại học của SV không phù hợp với thời gian cơ sở thực tập sẵn sàng hay cần SV thực tập. Hơn nữa, cơ sở tiếp nhận thực tập đầu tư thời gian và kinh phí (thực tập trả lương) không nhỏ, nhưng đôi khi tuyển gặp SV thực tập không đúng tiêu chí đưa ra, SV thiếu định hướng, có tâm lý lựa chọn, e dè, nhút nhát trong trao đổi công việc, khi gặp khó khăn thử thách hay sai sót thì không đủ kiên nhẫn, có tâm lý muốn từ bỏ.

2.3. Giải pháp nâng cao thực tập tốt nghiệp sinh viên ngôn ngữ Anh

Không chỉ là hai bên cùng có lợi mà thậm chí cả ba bên kể cả SV thực tập và hai đối tác là trường đại học và cơ sở tiếp nhận thực tập (doanh nghiệp, công ty, cơ quan, tổ chức...). SV cũng có thể có thời gian trải nghiệm với doanh nghiệp hay công ty nhiều hơn; cụ thể ở năm đầu tiên SV sẽ được giới thiệu ngành học với cơ hội thực tập, các năm sau có thể tham quan, học ngắn hạn hoặc kiến tập ở các cơ sở thực tập. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại về hợp tác giữa trường đại học và cơ sở thực tập; cụ thể theo ông Vinh [6], do chất lượng đào tạo chưa đồng đều giữa các SV, hợp tác giữa trường đại học và cơ sở tiếp nhận thực tập chưa đảm bảo tính bền vững lâu dài qua các ký kết hợp tác, việc trao đổi của lãnh đạo doanh nghiệp, quản lý của trường đại học và SV trên

lớp học còn hạn chế, do đó đòi hỏi cần phải có giải pháp cho cả ba bên. Về phía các trường đại học, cần có sự tham khảo nhu cầu thị trường và các cơ sở thực tập để từ đó xây dựng khung chương trình, hình thức đào tạo, đánh giá SV... phù hợp với yêu cầu của thực tiễn và yêu cầu của cơ sở trong từng giai đoạn cụ thể. Về phía cơ sở thực tập, cần thông tin cho các trường đại học về nhu cầu công việc cụ thể đối với SV thực tập, cơ sở thực tập cùng tham gia đào tạo hoặc chí ít là đóng góp ý kiến thiết thực về xây dựng, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo cho phù hợp với tình hình thực tế. Về phía SV, cần xác định được tầm quan trọng của ngành nghề theo học, có mục tiêu, lý tưởng rõ ràng trong quá trình học tập. Không ngừng học tập, rèn luyện, tham gia các diễn đàn, hội thảo tổ chức giữa nhà trường và doanh nghiệp, tham gia nghiên cứu khoa học... nhằm vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế ở cơ sở thực tập sau này.

Thực ra các trường đại học cũng có sự khác biệt về mục tiêu đào tạo, tầm nhìn, sứ mệnh, triết lý giáo dục, bản sắc người học và chương trình giảng dạy. Vậy để khắc phục các vấn đề phát sinh cho đối tác là lãnh đạo của trường đại học và cơ sở thực tập, thì nên có ký kết hợp đồng (kèm các giao ước công việc thỏa thuận cho SV thực hiện trong suốt quá trình thực tập) giữa các cấp cao ngang nhau giữa hai đối tác để thể hiện sự trân trọng và tôn trọng lẫn nhau, và đồng thời cũng để dễ dàng giải quyết những vấn đề phát sinh từ phía SV như từ bỏ việc thực tập giữa chừng vì đã có những quy tắc thỏa hiệp bằng văn bản chính thức thông báo với SV trước. Về thời điểm thực tập cho SV để đáp ứng yêu cầu của cơ sở thực tập thì cần có sự phối hợp tham mưu của phòng đào tạo với nhà trường, còn thời lượng thay đổi cho kỳ thực tập phải thông qua điều chỉnh chương trình đào tạo từ cấp bộ môn lên khoa và trường. Về yêu cầu nên có các kỳ kiến tập thực tế đến cơ sở thực tập nếu do ràng buộc của chương trình không thể giảm học phần mang tính cung cấp kiến thức hàn lâm cho SV thì cũng nên có một thay đổi nhỏ bằng các chuyến tham quan cho SV trong học kỳ đầu hay học kỳ cuối của năm ba, vì học kỳ đầu năm tư là đã phải chuẩn bị cho SV đi thực tập ở học kỳ hai. Về các cơ sở tiếp nhận thực tập thì nên mời đại diện lãnh đạo tham gia vào giảng dạy theo tỷ lệ cho một số môn thực tế của chương trình xây dựng để SV được cọ xát thực sự với công việc, chứ không dừng lại với việc chỉ góp ý cho chương trình đào tạo. Và để họ có thể tham gia giảng dạy tốt thì mời họ vào cùng xây dựng chương trình có môn học cần sự tham gia giảng dạy trực tiếp của họ. Thực ra,

chương trình có thể điều chỉnh theo hướng thực hành nhiều hơn kiến thức hàn lâm; nên theo mô hình của một số trường cao đẳng ở thành phố, với tiết học thực tế chiếm tỷ trọng từ 30% để đạt được mục tiêu là SV ra trường nắm vững cả tri thức và kỹ năng làm việc.

Cuối cùng, cần phải có một trung tâm về thực tập tốt nghiệp riêng biệt được thành lập trong trường đại học với chức năng là đầu mối liên hệ với các cơ sở thực tập bên ngoài cho tất cả các khoa trong trường chứ không nên để từng khoa hoạt động riêng lẻ, không đồng bộ sẽ làm ảnh hưởng đến hình ảnh của trường, chất lượng thực tập của SV và tính bền vững lâu dài với các cơ sở tiếp nhận thực tập. Cần phải có tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi hài hòa cho các bên. Do đó mỗi khoa sư phạm có SV đi thực tập tốt nghiệp ở bên ngoài nhà trường nên đề cử một giảng viên có chuyên môn và tâm huyết về trung tâm làm việc đại diện cho khoa của trường.

3. Kết luận

Để đảm bảo cho kỳ thực tập tốt nghiệp của SV đạt được kết quả như mong đợi với kỳ vọng hai bên cùng có lợi thì nỗ lực phải xuất phát từ hai phía; chủ yếu là phía trường đại học và cơ sở tiếp nhận thực tập vì SV chỉ như chất xúc tác. Cả hai chủ thể chính phải nhìn nhận lại chặng đường đã qua với những gì đạt được và các hạn chế bất cập để rút kinh nghiệm cũng như xây dựng chiến lược phù hợp với tầm nhìn tương lai hợp tác bền vững lâu dài để các bên cùng phát triển đạt đến mức độ hài lòng cao nhất có thể.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Báo Nhân Dân. *SV hưởng lợi từ việc kết nối "hai nhà."* Gia Định University.
- [2]. Borbone, V. (Dec 9, 2014). *How To Make Internships Win-Win*. CEO at Banter Group | NFP Board Member | Digital Marketing | Digital Marketing Trainer.
- [3]. Borch, K. (Jun 21, 2022). *The Win-Win for Internships*. DCEO at Micro-Mechanics. Technical Problem Solver. Student of Leadership.
- [4]. Tâm, D. (2019). *Cách ĐH Công nghiệp tìm chỗ thực tập cho 10.000 SV mỗi năm*. Giáo Dục.
- [5]. Thương Trường Asean (June, 2023). *SV thực tập tại doanh nghiệp: Lợi thế và bất cập nhìn từ hai phía..* Retrieved 03.01.2024 from <https://mekongasean.vn/sinh-vien-thuc-tap-tai-doanh-nghiep-loi-the-va-bat-cap-nhin-tu-hai-phia-post22486.html>.
- [6]. Vinh, T. (June, 2023). *Vấn đề đặt ra về hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp*. Đại học Quốc tế Hồng Bàng. Tạp chí Tài chính kỳ 2.